ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG NGUYỄN ĐẠI NĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 558/QĐ-UBND	*P. Nguyễn Đại Năng, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Cải tạo, nâng cấp phố Cao Sơn, phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NGUYỄN ĐẠI NĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông báo số 08/TĐ-KT,HT&ĐT ngày 17/4/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Nguyễn Đại Năng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp phố Cao Sơn, phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 129/TTr-KT,HT&ĐT ngày 17/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Cải tạo, nâng cấp phố Cao Sơn, phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp phố Cao Sơn, phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Nguyễn Đại Năng.

4. Chủ đầu tư: UBND phường Nguyễn Đại Năng.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại Hải An Phát.

6. Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Đức Huy.

7. Nhóm dự án, loại, cấp: Nhóm C; Công trình giao thông, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án:

Nâng cấp tuyến đường phục vụ nhu cầu giao thông vận tải qua đoạn tuyến, đảm bảo thoát nước, mỹ quan và vệ sinh môi trường… nhằm mục đích phát triển kinh tế, xã hội của địa phương cũng như kết nối giao thông với các vùng lân cận.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

a) Phạm vi nghiên cứu: Phạm vi nghiên cứu chủ yếu là đất giao thông phố Cao Sơn, phường Nguyễn Đại Năng. Điểm đầu tuyến tại khu dân cư Đìa Đình, điểm cuối tuyến giao với đường Thanh Niên.

b) Quy mô đầu tư:

- Phạm vi dự án đầu tư có tổng chiều dài khoảng 615m.
- Quy mô mặt đường: Bề rộng mặt đường xe chạy: 2 x 3,75 = 7,5m;
- Kết cấu nền, mặt đường mở rộng giáp tường chắn:

+ Lớp BTN C16 dày 7cm;

+ Tưới 01 lớp nhựa dính bám T/C nhựa 0,5Kg/m^2;

+ Bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 18cm;

+ Nilong lót tự phân huỷ;

+ Móng dưới cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm;

+ Đắp đất đồi K0,98 dày 30cm;

+ Đắp đất đồi K0,95 dày 30cm.

- Kết cấu nền, mặt đường mở rộng phía nhà dân:

+ Lớp BTN C16 dày 7cm;

+ Tưới 01 lớp nhựa thấm bám T/C nhựa 1,0Kg/m^2;

+ Móng trên cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm;

+ Móng dưới cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm;

+ Đắp đất đồi K0,98 dày 30cm;

+ Đắp đất đồi K0,95 dày 30cm.

- Kết cấu mặt đường tăng cường:

+ Lớp BTN C16 dày 7cm;

+ Bù vênh bê tông nhựa;

+ Tưới 01 lớp nhựa dính bám T/C nhựa 0,5Kg/m^2 (trên mặt đường bê tông xi măng cũ).

- Kết cấu vỉa hè:

+ Mặt hè lát gạch bê tông giả đá kích thước 30x30x5cm;

+ Vữa xi măng M100 dày 2cm;

+ Bê tông M50 đá 2x4 dày 5cm;

+ Nền đất đắp hè đầm chặt K.90.

- Thoát nước mặt: Thoát nước dọc sử dụng đường cống D600 dưới vải hè, đặt gối đỡ cống khoảng cách 1m/cái. Khoảng cách 30m bố trí hố ga và cửa thu nước mặt đường. Hố ga xây gạch bê tông, đậy tấm đan kết hợp nắp gang thăm.

- Tổ chức ATGT:

+ Tổ chức giao thông trên tuyến bằng hình thức kẻ vạch sơn, cắm biển báo theo đúng Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT và Tiêu chuẩn cơ sở về gờ giảm tốc - yêu cầu thiết kế TCCS 34:2020/TCĐBVN. Cụ thể như sau:

+ Sơn kẻ vạch tim đường (Vạch 1.1), vạch mắt võng bằng sơn dẻo nhiệt phản quang dày 2mm;

+ Sơn kẻ vạch gờ giảm tốc bằng sơn dẻo nhiệt phản quang dày 6mm tại các vị trí đường cong, nút giao;

+ Cắm các biển báo hiệu cho phù hợp với hình thức tổ chức giao thông trên tuyến đường.

- Đường điện hạ thế: Hiện trạng đường hạ thế bao gồm các cột H7,5 và cột bê tông ly tâm 8,5m. Mở rộng nền mặt đường cần di chuyển hệ thống cột điện, đường dây và hòm công tơ, thay mới cột H bằng cột bê tông ly tâm PC-I-10-190-4,3.

- Điện chiếu sáng: Trên đầu cột hạ thế trồng mới bố trí cần chụp đầu cột bê tông ly tâm lắp bóng Led 100W với đường dây cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x25mm2 cấp điện cho hệ thống chiếu sáng qua tủ điện điều khiển, nguồn điện lấy từ trạm biến áp Thái Thịnh F.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 13592:2022 Tiêu chuẩn quốc gia mới về đường đô thị - Yêu cầu thiết kế;

- Tiêu chuẩn TCVN 4054:2005 - Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9902:2025 Đê sông - Yêu cầu thiết kế;

- QCVN 07:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Tiêu chuẩn TCVN 8858:2023 Móng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ôtô - Thi công và nghiệm thu;

- Tiêu chuẩn áo đường mềm - các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;

- Tiêu chuẩn TCVN 9436:2012 - Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7957:2023 về thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3989:2012;

- Gờ giảm tốc, gồ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế TCCS 34:2022/TCĐBVN;

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2012;

- Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép-Tiêu chuẩn TK: TCVN 5573:1991;

- Công tác hoàn thiện trong xây dựng.

+ Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng: TCVN 9377-1: 2012;

+ Phần 2: Công tác trát trong xây dựng: TCVN 9377-2: 2012;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam có liên quan hiện hành.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 7.332.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm ba mươi hai triệu đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.398.857.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	171.130.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	544.157.000 đồng
- Chi phí khác:	129.364.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	88.492.000 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách cấp trên hỗ trợ; ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Chủ đầu tư: Thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các đơn vị có liên quan phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án để đảm bảo chất lượng, tiến độ đã đề ra.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường; Trưởng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn hóa - Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Lưu: VT, KT,HT&ĐT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàn